PHẦN I. CÁC CHỦ ĐỀ ÔN LUYỆN

1. **LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

Chủ đề 1

LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG Âu SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

1. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM
2. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX
3. Liên Xô
* Giai đoạn 1945 - 1950:

+ Liên Xô gánh chịu hậu quả của chiến tranh nặng nề: 27 triệu người chết, 1710 thành phố bị phá hủy...

+ Liên Xô hoàn thành kế hoạch khôi phục kinh tế 5 năm lần thứ tư trước thời hạn 9 tháng, đạt nhiều thành tựu: Năm 1949 chế tạo thành công bom nguyên tử; tói năm 1950 sản lượng cône nghiệp tăng 73%, sản lượng nông nghiệp đạt mức trước chiến tranh.

* Giai đoạn từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70:

+ Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới, sau Mĩ.

+ Khoa học - kĩ thuật: Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo (1957) và phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất (1961), mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.

+ Đối ngoại: Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

1. Đông Âu
* Khi Hồng quân Liên Xô tiến vào lãnh thổ Đông Âu truy quét phát xít Đức, nhân dân các nước Đông Âu nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền, một loạt nhà nước dân chủ nhân dân được thành lập từ cuối 1945 đến 1946 như Ba Lan, Ru-ma-ni, Hung-ga-ri, Bun-ga-ri, Tiệp Khắc...
* Từ năm 1945 đến năm 1949, các nước Đông Âu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân như xây dưng bộ máy chính quyền của nhân dân, cải cách ruộng đất...
1. Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa
* Với sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) năm 1949 và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va đã hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa.
1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đâu những năm 90 của thế kỉ XX
2. Liên Xô
* Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Liên Xô lậm vào tình trạng trì trệ và khủng hoảng trầm trọng.
* Tháng 3 - 1985, Gooc-ba-chốp lên nắm quyền và tiến hành công cuộc cải tổ nhung tình hình đất nước không được cải thiện mà ngày càng lún sâu vào khủng hoảng và rối loạn.
* Ban lãnh đạo Liên Xô đã phạm nhiều sai lầm, thiếu xót. Ngày 25 - 12 - 1991, lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Crem-li bị hạ xuống, đánh dấu sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô.
1. Các nước Đông Âu
* Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, các nước Đông Âu lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng kinh tế và chính trị.
* Tới cuối những năm 80 của thế kỉ XX, khủng hoảng lên tói đỉnh cao, khởi đầu từ Ba Lan rồi nhanh chóng lan sang các nước khác.
* Ban lãnh đạo các nước Đông Âu phải chấp nhận từ bỏ quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản, thực hiện đa nguyên chính trị và tiến hành tổng tuyển cử tự do.
* Tới cuối năm 1989, chế độ chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở hầu hết các nước Đông Âu.
1. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX

Câu 1. Vì sao Đảng và Nhà nước Xô viết đã đề ra kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế đất nước sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

1. Chiếm được nhiều thuộc địa.
2. Chịu những tổn thất nặng nề.

c. Bị các nước phương Tây bao vây, cấm vận.

D. Các thế lực phản động chống phá.

Câu 2. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm nào?

1. 1945. B. 1949.

c. 1957. D. 1961.

Câu 3. Năm 1961, nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin lần đầu tiên bay vòng quanh Trái Đất trên con tàu nào sau đây?

1. Phương Bắc. B. Phương Nam.

c. Phương Đông. D. Phương Tây.

Câu 4. Cho các sự kiện sau về Liên Xô:

1. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo;
2. Chế tạo thành công bom nguyên tử;
3. Phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành lên vũ trụ

Hãy sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1. 1-3-2
2. 2-3-1
3. 3-1-2
4. 2-1-3

Câu 5. Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

1. duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
2. kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mĩ.
3. chỉ quan hệ với các nước lớn.

D. hòa bình, trung lập.

Câu 6. Để hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu đã không thực hiện những nhiệm vụ nào dưới đây?

1. Xây dựng bộ máy chính quyền dân chủ nhân dân.
2. Tiến hành cải cách ruộng đất.

C. Đàn áp phong trào cách mạng trong nước.

D. Thực hiện quyền tự do dân chủ.

Câu 7. Mốc đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới là gì?

1. Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
2. Thành lập Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.

C. Thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

D. Nước cộng hòa dân chủ Đức ra đời.

Câu 8. Mục đích sử dụng năng lượng nguyên tử của Liên Xô khác Mĩ như thế nào?

1. Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.
2. Khống chế các nước khác,
3. Mở rộng lãnh thổ.

D. Duy trì nền hòa bình thế giới.

Câu 9. Các nước Đông Âu hoàn thành thắng lợi cách mạng dân chủ nhân dân trong thời gian nào?

1. Từ năm 1945 đến năm 1948.
2. Từ năm 1945 đến năm 1949. c. Từ năm 1945 đến năm 1950.

D. Từ năm 1945 đến năm 1951.

Câu 10. Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là gì?

1. Trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới.
2. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo. c. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

D. Phóng thành công tàu vũ trụ.

1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX

Câu 11. Đầu những năm 80 của thế kỉ XX, tình hình chung của Liên Xô có đặc điểm gì? Chọn đáp án đúng nhất.

1. Kinh tế khó khăn, hàng hóa khan hiếm.
2. Mức sống của người dân Xô Viết giảm sút. c. Đất nước lâm vào khủng hoảng toàn diện.

D. Tệ nạn quan liêu, tham nhũng ngày càng trầm trọng.

Câu 12. Sau khi lên nắm quyền lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô (3 - 1985), Gooc-ba-chốp đã thực hiện:

1. đường lối cải tổ.
2. tiếp tục chính sách cũ.

c. tăng cường quan hệ với Mĩ.

D. hợp tác với các nước phương Tây.

Câu 13. Cuộc đảo chính ngày 19 - 8 - 1991 nhằm lật đổ Tổng thống Gooc-ba-chốp không dẫn đến hậu quả gì?

1. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động.
2. Nhà nước Liên bang hầu như tê liệt.

c. Các nước cộng hòa đua nhau đòi tách khỏi Liên bang.

D. Các thế lực chồng phá đã nổi dậy giành chính quyền.

Câu 14. Sự chấm dứt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô được đánh dấu bằng sự kiện:

1. 11 nước cộng hòa kí hiệp định về giải tán Liên bang Xô viết.
2. lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Crem-li bị hạ xuống, c. Gooc-ba-chốp tuyên bố từ chức tổng thống.

D. thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG).

Câu 15. Trong đường lối cải tổ về chính trị, Goop-ba-chốp thực hiện:

1. chế độ một đảng.
2. chế độ đa nguyên chính trị.

c. đình, chỉ hoạt động của Đảng cộng sản.

D. đổi mới mọi mặt đời sống xã hội Xô viết.

Câu 16. Từ sự sụp đổ của Liên Xô, Việt Nam rút ra bài học kinh nghiệm gì để xây dựng và phát triển kinh tế hiện nay?

1. Xây dựng nền kinh tế thị trường đa dạng thành phần kinh tế.
2. Xây dựng rìên kinh tếhàng hóa đa dạng thành phần kinh tế.
3. Xây dựng rìên kinh tế thị trường định hướng tư bản chủ nghĩa.
4. D. Xây dựng rìên kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 17. Tới cuối năm 1988, khủng hoảng kinh tế và chính trị ở Đông Âu lên tói đỉnh cao, khởi đầu từ nước nào?

1. Ba Lan.
2. Hung-ga-ri.
3. Tiệp Khắc.
4. Bun-ga-ri.

Câu 18. Sự kiện nào đã kết thúc sự tồn tại của hệ thống chủ nghĩa xã hội trên thế giới?

1. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) chấm dứt hoạt động.
2. Tổ chức Hiệp ước Vac-sa-va tuyên bố giải thể
3. Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

D. Sự chấm dứt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên bang Xô viết.

Câu 19. Sự khủng hoảng, suy yếu của chế độ xã hội chủ nghĩa ỏ Liên Xô và Đông Âu diễn ra từ:

1. cuối những năm 60 của thế kỉ XX.
2. cuối những năm 70 của thế kỉ XX.
3. đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

D. cuối những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 20. Từ sự sụp đổ của Liên Xô, bài học kinh nghiệm quan trọng nhất Việt Nam rút ra cho công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là:

1. mở rộng quan hệ với các cường quốc.
2. đảm bảo thực hiện nền dân chủ nhân dân.
3. cảnh giác trước âm mím phá hoại của các thế lực thù địch.

D. tăng cường sự đoàn kết trong Đảng và trong nhân dân.

Đáp án chủ đề 1

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1B | 2B | 3C | 4D | 5A | 6C | 7C | 8D | 9B | 10A |
| 11C | 12 A | 13D | 14B | 15B | 16D | 17A | 18C | 19B | 20D |